TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày: 19/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Minh
Ông Phạm Mạnh Biện
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 30/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 06/11/2019, đối với các bị cáo:

1. Trần Phương B, sinh năm 1995 tại Bình Phước, trú tại: tổ 3, ấp VR, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị E; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 27/6/2019 bị Công an xã Thanh Lương, thị xã Bình Long xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Trần Ngọc T , sinh năm 1991 tại Bình Phước, trú tại: tổ 7, ấp VR, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thuận và bà Trần Thị Thành; vợ Trần Thị Lan; Tiền án: không; Tiền sự: 03, ngày 12/3/2019 bị Ủy ban nhân dân phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; ngày 12/3/2019 bị Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 20/8/2019 bị công an thị xã Bình Long xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại:

1. Phạm Thanh B1, sinh năm 1956, trú tại: tổ 8, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

2. Trần Văn T1, sinh năm 1969, trú tại: tổ 8, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

3. Đỗ Thị H, sinh năm 1982, trú tại: tổ 7, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

4. Phạm Hữu T2, sinh năm 1970, trú tại: tổ 1, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 17/7/2019, T điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát: 93T3 - 0786 chở B đi từ Nhà nghỉ - Karaoke "Thanh Bình" tại ấp Thanh Trung, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long về nhà thì B nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người khác sơ hở để trộm cắp đem đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài. Bình nói với T "đi vòng vòng kiếm cái gì lấy". T biết B rủ đi trộm cắp tài sản của người khác nên T đồng ý, đồng thời chở B đi ngang qua tiệm tạp hóa có biển hiệu "Phương T1" do ông Trần Văn T1 làm chủ tại tổ 08, ấp Thanh Tuấn, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long thì Bình nhìn thấy trong tiệm có đèn sáng, không có người trông coi, T dừng xe mô tô trước Trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc giáp với tiệm tạp hóa của ông T1. T ở ngoài xe cảnh giới, còn Bình đi vào sân Trường tiểu học rồi leo hàng rào vào trong khu vực buôn bán hàng hóa của ông T1 lén lút chiếm đoạt 05 gói thuốc lá nhãn hiệu "555"; 08 gói thuốc lá nhãn hiệu "CARAVEN DEMI"; 02 cái bánh mì tươi, mỗi cái khối lượng tịnh 55g do công ty Kinh Đô sản xuất; 01 chai dầu ăn nhãn hiệu Tường An, thể tích 01 lít; 04 chai dầu ăn nhãn hiệu Tân Bình, thể tích 01 lít và 01 cái giỏ xách bằng nhựa màu đỏ. B bỏ tất cả số tài sản chiếm đoạt được vào trong cái giỏ xách rồi đưa qua hàng rào phía trước tiệm cho T đem ra ngoài và B leo ra. T điều khiển xe mô tô chở B đem cái giỏ xách đi ra hướng đường Quốc lộ 13 rồi giấu giỏ xách vào trong một bụi cây ven đường. B lấy 02 cái bánh mì tươi ra rồi T, B mỗi người ăn 01 cái và vứt vỏ bánh ở đường chỗ giấu giỏ xách.

Sau đó, T chở B đến tiệm tạp hóa có biển hiệu "Thanh Long" do ông Phạm Thanh B1, làm chủ tại tổ 08, ấp Thanh Tuấn, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, thấy có đèn sáng nhưng không có người trông coi, B dùng hai tay đẩy hàng rào di động bằng khung sắt, lưới B40 trước tiệm vào trong khoảng 30cm rồi dùng tay trái nâng hàng rào lên khoảng 20cm và đưa tay phải vào trong lén lút chiếm đoạt được 03 bịch bột giặt nhãn hiệu Aba, trọng lượng 06kg và dùng một khúc cây kích thước (104 x 1,8)cm kéo 01 bịch bột giặt nhãn hiệu Zeo, có trọng lượng 4,5kg. B vứt khúc cây lại trước tiệm rồi sách bột giặt ra ngoài để lên xe. T điều khiển xe chở B đến chỗ giấu tài sản trước đó, đem tất cả về nhà T.

Tiếp tục, T điều khiển xe mô tô chở B đến nhà bà Huế tại tổ 07, ấp Thanh Tuấn, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, Bình nhìn thấy bên hông nhà bà Đỗ Thị H có để 01 cái Loa (Loa kẹo kéo) dùng để nghe nhạc và hát Karaoke nên nói cho T biết. T dừng xe ở ngoài xe cảnh giới, B leo hàng rào vào trong sân nhà bà Huế,

quan sát không có người trông coi rồi lén lút đem cái Loa, màu đen, nhãn hiệu "RONAMAX" đi ra ngoài chỗ hàng rào đã leo vào. B đưa cái Loa lên phía trên hàng rào cho T đem ra ngoài và Bình cũng leo hàng rào ra ngoài. B điều khiển xe chở T ôm cái Loa đem về nhà T. Đến nơi, T đem cái Loa vào để ở hiên nhà em trai là Trần Ngọc Quý. T gọi Quý dậy đem cái Loa vào trong nhà cất dùm T và không nói gì về nguồn gốc cái Loa cho Quý biết.

Sau đó T điều khiển xe mô tô chở B đi tìm tài sản của người khác để chiếm đoạt tiếp. Khi đi đến đoạn đường trước nhà ông Phạm Hữu T2 tại tổ 01, ấp Thanh Thiện, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long. T nhìn thấy trong sân nhà của ông T2 có 01 chiếc xe điện dành cho trẻ em, có kiểu dáng xe mô tô hai bánh, có hai bánh xe nhỏ hai bên, màu đen - xám. T ở ngoài cảnh giới, B leo hàng rào vào trong sân nhà ông T2. Gia đình ông T2 đã khóa cửa nhà, cửa cổng và ngủ phía trong nhà. B lén lút bê chiếc xe mô tô điện đưa qua hàng rào cho T đem ra ngoài và B leo ra ngoài. T điều khiển xe mô tô chở B ôm chiếc xe mô tô đi về nhà của T cất giấu. Lúc này B và T lấy 01 gói thuốc lá nhãn hiệu "555" đã chiếm đoạt được của ông T1 ra sử dụng. Sau đó B và T ngủ tại nhà của T.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản thì ông T1, ông Thanh B1, bà H, ông T2 đã đến Công an để trình báo. Cơ quan công an đã mời B và T đến làm việc. Trần Phương B và Trần Ngọc T đã khai nhận hành phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã thu giữ tất cả tài sản còn lại do Trần Phương B và Trần Ngọc T đã chiếm đoạt.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 57 ngày 25/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: 05 gói thuốc lá nhãn hiệu "555" do Việt Nam sản xuất; 08 gói thuốc lá nhãn hiệu "CARAVEN DEMI" do Việt Nam sản xuất; 02 cái bánh mì tươi; khối lượng tịnh 55g, do công ty Kinh Đô sản xuất; 01 chai dầu ăn nhãn hiệu Tường An, thể tích 01 lít; 04 chai dầu ăn nhãn hiệu Tân Bình, thể tích 01 lít; 01 cái giỏ xách bằng nhựa màu đỏ; 03 bịch bột giặt nhãn hiệu Aba, trọng lượng 06kg; 01 bịch bột giặt nhãn hiệu Zeo, trọng lượng 4,5kg; 01 cái Loa, màu đen, nhãn hiệu "RONAMAX" và 01 chiếc xe điện, kiểu dáng mô tô hai bánh dành cho trẻ em mà Bình, T đã chiếm đoạt của ông T1, ông Thanh Bình, bà Huế và ông Thắng vào ngày 17/7/2019 có tổng trị giá là 5.672.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 55/CT – VKSBL ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố các bị cáo Trần Phương B, Trần Ngọc T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã cùng nhau 4 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản giống như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có bản khai trình bày về việc bị mất trộm tài sản như bản cáo trạng đã nêu. Hiện nay họ đã được Cơ quan điều tra trả lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, họ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long luận tội các bị cáo: giữ nguyên quyết định truy tố hai bị cáo Trần Phương B, Trần Ngọc T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội nhiều lần, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo; Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Phương B mức án từ 7 đến 10 tháng tù; Bị cáo Trần Ngọc T mức án từ 9 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay những người bị hại vắng mặt, sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa các bị cáo Trần Phương B, Trần Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập về thời gian địa điểm và cách thức thực hiện tội phạm, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: rạng sáng ngày 17/7/2019 Trần Phương B và Trần Ngọc T đã cùng nhau 04 lần thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của những người bị hại, gồm: Phạm Thanh B1, Trần Văn T1, Đỗ Thị H và Phạm Hữu T2. Với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.672.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Trần Phương B, Trần Ngọc T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là lợi dụng đêm tối, đột nhập vào nhà của các bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản với mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng. Chỉ trong một đêm mà hai bị cáo đã 04 lần chiếm đoạt tài sản của 04 bị hại khác nhau. Những hành vi này đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, vì động cơ tư lợi. Mặc dù những tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nhưng nó thể hiện bản chất chây lười của các bị cáo, không chịu lao động kiếm sống hợp pháp mà lén lút chiếm đoạt tài sản nhằm để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[3] Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu, cả hai đều nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo T còn bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn và đã được khắc phục nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong 04 lần thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, có 02 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng nên các bị phải chịu tình tiết tăng nặng là *phạm tội hai lần trở lên* theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về phần dân sự: đã được khắc phục xong nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số kiểm soát: 93T3-0786, màu sơn nâu, số máy: VTT175L1P50FMG001949, số khung: RRKDCGUM7XA01949 Trần Phương B dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là tài sản của ông Trần Văn Sự (cha của Trần Phương B), ông Sự không biết B dùng xe mô tô này để đi chiếm đoạt tài sản nên trả lại xe cho ông Sự.

- Một khúc cây có kích thước (104 x 1,8)cm; một vỏ bánh mỳ tươi có chữ khối lượng tịnh 55g do Công ty Kinh Đô sản xuất, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Một đoạn Video có thời gian 07 phút 24 giây thu giữ từ ông Trần Văn T1, ghi lại hình ảnh Trần Phương B trộm cắp tài sản của ông Trần Văn T1 là tài liệu chứng cứ nên lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố các bị cáo Trần Phương B và Trần Ngọc T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Phương B 8 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho ông Trần Văn Sự một xe mô tô biển số kiểm soát: 93T3-0786, màu sơn nâu, số máy: VTT175L1P50FMG001949, số khung: RRKDCGUM7XA01949.

- Tịch thu tiêu hủy một khúc cây có kích thước (104 x 1,8)cm; một vỏ bánh mì tươi có chữ khối lượng tịnh 55g do Công ty Kinh Đô sản xuất.

4. Về án phí: các bị cáo Trần Phương B, Trần Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TX Bình Long;*
- *Cơ quan CSĐT-CA TX Bình Long;*
- *THADS TX Bình Long;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bình